

Số: 2070 /BVCM-KHTH
V/v Báo giá khám sức khỏe
để đi học, đi làm

Chương Mỹ, ngày 19 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Quý Cơ quan, Đơn vị, Doanh nghiệp, Trường học và Quý Khách hàng có nhu cầu khám sức khỏe để đi học, đi làm.

Căn cứ Luật Khám chữa bệnh số 15/2023/QH15 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị quyết số 45/2024/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân thành phố Hà Nội ban hành ngày 10/12/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 91/2026/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân thành phố Hà Nội ban hành ngày 27/01/2026;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ban hành ngày 31/12/2023 và Thông tư số 25/2026/TT-BYT ban hành ngày 30/6/2026 của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-SYT của Sở Y tế thành phố Hà Nội ban hành ngày 13/01/2026 về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2026-2030 cho 40 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế, trong đó có Bệnh viện Đa khoa Chương Mỹ;

Căn cứ các quy định hiện hành của Bộ Y tế về khám sức khỏe và biểu giá dịch vụ y tế, Bệnh viện Đa khoa Chương Mỹ trân trọng gửi **Bảng báo giá khám sức khỏe để đi học, đi làm** tới các Cơ quan, Đơn vị, Doanh nghiệp, Trường học và Quý Khách hàng có nhu cầu khám sức khỏe áp dụng từ ngày 20 tháng 7 năm 2026 như sau:

Khám sức khỏe để đi học, đi làm

Số TT	Tên dịch vụ	Đơn giá (VNĐ)	Mục đích khám
A	Khám lâm sàng	160.000	Thử lực, mạch, huyết áp. Khám Nội tổng quát. Khám Ngoại tổng quát. Khám Da liễu. Khám CK Tai - Mũi - Họng. Khám CK Mắt. Khám CK Răng - Hàm - Mặt. Khám lâm sàng phụ khoa và khám vú cho lao động nữ.

B	Xét nghiệm cận lâm sàng		
1	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laze) - [Máu]	49.700	Số lượng và kích thước cơ bản của Hồng cầu, Bạch cầu, Tiểu cầu.
2	Tổng phân tích nước tiểu (bằng máy tự động)	28.600	Đánh giá nguy cơ và chẩn đoán bệnh thận, tiết niệu
3	Định lượng Glucose [Máu]	22.400	Đánh giá đường trong máu tại thời điểm lấy máu
4	Định lượng Ure [Máu]	22.400	Phát hiện sớm các bệnh lý về thận
5	Định lượng Creatinin [Máu]	22.400	
6	Đo hoạt độ AST (GOT)	22.400	Phát hiện sớm các bệnh lý về gan
7	Đo hoạt độ ALT (GPT)	22.400	
C	Chẩn đoán hình ảnh		
1	Chụp X - quang ngực thẳng [số hóa 1 phim]	45.391	Phát hiện sớm bệnh lý về tim phổi (Đơn giá đã trừ 27,909 đồng bao gồm chi phí phim, bao phim, giấy đọc phim theo định mức tại Quyết định 3072/QĐ-BYT ngày 21/5/2018) Lưu ý: Không chụp XQ cho phụ nữ có thai
	Tổng số	395.691	

Tổng số: **395.691** đồng/người khám.

Bằng chữ: Ba trăm chín mươi lăm nghìn sáu trăm chín mươi một đồng/người khám.

Báo giá này có giá trị kể từ ngày ký.

Bệnh viện có trách nhiệm cung cấp dịch vụ theo đúng báo giá, đảm bảo đội ngũ cán bộ y tế đủ trình độ chuyên môn theo đúng tiêu chuẩn của chuyên ngành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các khoa, phòng BV;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Trần Xuân Khuyến